

Số: /QĐ-UBND

Lào Cai, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nội dung trong trình tự giải quyết thủ tục hành chính và nội dung quản lý nhà nước lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền của Chủ tịch của Ủy ban nhân dân tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường và biến đổi khí hậu;

Căn cứ Quyết định số 2266/QĐ-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 13/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lào Cai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 357/TTr-SNNMT ngày 12/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nội dung trong trình tự giải quyết thủ tục hành chính và nội dung quản lý nhà nước lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, cụ thể như sau:

1. Nội dung, phạm vi ủy quyền: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nội dung trong trình tự giải quyết 03 thủ tục hành chính; 02 nội dung quản lý nhà nước lĩnh vực môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

(Chi tiết tại danh mục kèm theo Quyết định này)

2. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày Quyết định ủy quyền có hiệu lực thi hành đến hết ngày 28/2/2027, trừ trường hợp quy định về phân cấp thực hiện hoặc quy định của pháp luật liên quan đến nội dung này có sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Điều 2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền tại Điều 1 Quyết định này; chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về nội dung được ủy quyền. Thông báo rộng rãi các nội dung được ủy quyền tại Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân để biết và liên hệ công tác.

Định kỳ hằng quý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện nhiệm vụ và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TNMT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Anh

DANH MỤC MỘT SỐ NỘI DUNG TRONG TRÌNH TỰ GIẢI QUYẾT 03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ 02 NỘI DUNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG ỦY QUYỀN CHO GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÀO CAI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

1. Danh mục 03 thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền một số nội dung trong trình tự giải quyết cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện trên địa bàn tỉnh Lào Cai

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung ủy quyền	Căn cứ pháp lý về thẩm quyền
1	Cấp giấy phép môi trường	1. Công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường; 2. Tham vấn ý kiến cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi (nếu xả nước thải vào công trình thủy lợi) hoặc chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp theo quy định;	- Điểm a khoản 4 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022; - Khoản 1 Điều 46, khoản 3 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Khoản 4 Điều 62 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.
2	Cấp lại giấy phép môi trường	3. Quyết định thành lập hội đồng thẩm định cấp giấy phép môi trường hoặc đoàn kiểm tra kiểm tra cấp giấy phép môi trường theo quy định; 4. Thông báo cho chủ dự án, chủ cơ sở chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép (nếu có) hoặc thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường.	
3	Thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường	1. Tham vấn thông qua đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường; 2. Lấy ý kiến của cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi theo quy định; 3. Quyết định thành lập hội đồng thẩm định báo cáo ĐTM và tổ chức khảo sát thực tế (trường hợp cần thiết) theo quy định; 4. Thông báo cho chủ dự án về yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung và kết quả thẩm định báo cáo ĐTM theo quy định.	- Khoản 4 Điều 33; điểm a, d khoản 3; khoản 4, 5 và điểm c khoản 6 Điều 34 Luật Bảo vệ môi trường; - Điểm a khoản 3 Điều 26 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 được sửa đổi bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025.

2. Danh mục 02 nội dung quản lý nhà nước lĩnh vực môi trường Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện trên địa bàn tỉnh Lào Cai

STT	Nội dung được ủy quyền	Căn cứ pháp lý
1	Quyết định cán bộ, công chức, chuyên gia (trong trường hợp cần thiết) kiểm tra thực tế quá trình vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải của dự án đầu tư; tiến hành đo đạc, lấy và phân tích mẫu chất thải xả ra môi trường.	Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP
2	Thông báo kết quả kiểm tra vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải	